

## BIÊN BẢN HỌP

Về việc lấy ý kiến về mục tiêu, chuẩn đầu ra và CTDH năm 2023

- 1. Thời gian bắt đầu:** 8 giờ 00 ngày 11 tháng 12 năm 2023.
- 2. Địa điểm:** Phòng A1-205
- 3. Thành phần tham dự:** Giảng viên giảng dạy CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Địa lí học.
- 4. Chủ trì:** PGS.TS. Nguyễn Thị Trang Thanh, Phụ trách CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Địa lí học.
- 5. Thư ký:** TS. Lương Thị Thành Vinh.
- 6. Nội dung cuộc họp:**

***PGS. TS. Nguyễn Thị Trang Thanh***

- Tuyên bố lý do cuộc họp về lấy ý kiến về mục tiêu, chuẩn đầu ra và CTDH năm 2023.

- Trình bày mục tiêu, chuẩn đầu ra và CTDH năm 2023 sau khi sửa đổi theo các ý kiến trong các cuộc họp về rà soát và cập nhật mục tiêu và CDR của CTĐT năm 2023, rà soát và cập nhật CTDH năm 2023.

- Xin ý kiến thống nhất về mục tiêu, chuẩn đầu ra và CTDH năm 2023 và trình Nhà trường. Cụ thể:

***1. Mục tiêu***

**Mục tiêu tổng quát:** Người học tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Địa lí học định hướng nghiên cứu, ứng dụng có kiến thức thực tế và kiến thức lí thuyết sâu, rộng, tiên tiến trong lĩnh vực địa lí học; có tư duy phản biện, kỹ năng sử dụng các công nghệ phù hợp; có năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, ra quyết định và chịu trách nhiệm cá nhân; năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và cải tiến kết quả nghiên cứu địa lí học, phù hợp với bối cảnh đổi mới và hội nhập quốc tế.

**Mục tiêu cụ thể:** Người học sau từ 2 đến 3 năm tốt nghiệp CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Địa lí học có khả năng:

**PO1:** Áp dụng thành thạo các kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến của ngành Địa lí và chuyên ngành Địa lí học vào nghiên cứu khoa học và áp dụng vào thực tiễn nghề nghiệp.

**PO2:** Vận dụng tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo; kỹ năng chuyển đổi số và sử dụng các công nghệ phù hợp; kỹ năng ra quyết định và chịu

trách nhiệm cá nhân trong nghiên cứu địa lí học và áp dụng thực tiễn nghề nghiệp.

**PO3:** Thể hiện kĩ năng quản lí và quản trị; kĩ năng giao tiếp để truyền bá, phổ biến tri thức và hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực nghiên cứu địa lí học và thực tiễn nghề nghiệp.

**PO4:** Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và ứng dụng kết quả nghiên cứu địa lí học vào thực tiễn nghề nghiệp và phù hợp với bối cảnh xã hội.

## **2. CĐR của chương trình đào tạo**

CTĐT trình độ thạc sĩ Địa lí học được thiết kế các CĐR liên quan đến kiến thức, kỹ năng và phẩm chất cá nhân, kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp, năng lực nghiên cứu và giải quyết các vấn đề kỹ thuật phức tạp. CĐR (PLO) của CTĐT được tuyên bố như Bảng sau.

***Bảng mô tả CĐR của CTĐT***

<b>CĐR</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Điểm NLTB tối thiểu</b>
<b>1. KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH VÀ CHUYÊN NGÀNH</b>		
<b>PLO1.1.</b>	<b>Kiến thức chung và kiến thức cơ sở ngành Địa lí</b>	
PLO1.1.1.	Áp dụng được kiến thức chung về triết học và phương pháp nghiên cứu khoa học	2,5 {K3}
PLO1.1.2.	Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành Địa lí	2,5 {K3}
<b>PLO1.2.</b>	<b>Kiến thức chuyên sâu về Địa lí học</b>	
PLO1.2.1.	Vận dụng được những kiến thức chuyên sâu của chuyên ngành Địa lí học gắn với thực tiễn nghề nghiệp	2,5 {K3}
<b>2. KỸ NĂNG, PHẨM CHẤT CÁ NHÂN VÀ NGHỀ NGHIỆP</b>		
<b>PLO2.1.</b>	<b>Vận dụng được kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp trong nghiên cứu địa lí học gắn với thực tiễn nghề nghiệp</b>	
PLO2.1.1.	Vận dụng được tư duy phản biện, kĩ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trong nghiên cứu, ứng dụng địa lí học	2,5 {S3}

PLO2.1.2.	Vận dụng được kỹ năng chuyển đổi số và sử dụng các công nghệ phù hợp trong nghiên cứu, ứng dụng địa lí học	2,5 {S3}
<b>PLO2.2.</b>	<b>Phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp</b>	
PLO2.2.1.	Thể hiện được ý thức tổ chức kỉ luật, đạo đức nghề nghiệp và liêm chính học thuật	2,5 {A3}
PLO2.2.2.	Thể hiện khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân; đưa ra những quyết định mang tính chuyên gia và chịu trách nhiệm với những kết luận chuyên môn trong nghiên cứu, ứng dụng địa lí học	2,5 {A3}
<b>3. KĨ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM VÀ GIAO TIẾP</b>		
<b>PLO3.1.</b>	<b>Vận dụng kỹ năng quản trị và quản lí trong nghiên cứu địa lí học gắn với thực tiễn nghề nghiệp</b>	
PLO3.1.1.	Vận dụng được kỹ năng quản trị và quản lí trong nghiên cứu địa lí học và hoạt động chuyên môn	2.5 {S3}
PLO3.1.2.	Hợp tác hiệu quả với các bên liên quan trong nghiên cứu địa lí học gắn với thực tiễn nghề nghiệp	2.5 {S3}
<b>PLO3.2.</b>	<b>Giao tiếp</b>	
PLO3.2.1.	Sử dụng hiệu quả các hình thức giao tiếp để truyền bá, phổ biến tri thức và hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực địa lí học	2.5 {S3}
PLO3.2.2.	Áp dụng được các kỹ năng tiếng Anh phổ thông (bậc 4/6) và tiếng Anh chuyên ngành trong nghiên cứu và các hoạt động thực tiễn nghề nghiệp	2.5 {S3}
<b>HÌNH THÀNH Ý TƯỞNG, THIẾT KẾ, TRIỂN KHAI VÀ VẬN HÀNH/CẢI TIẾN HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU ĐỊA LÍ HỌC</b>		
<b>PO4.1.</b>	<b>Phân tích được bối cảnh xã hội, nghề nghiệp và các hướng nghiên cứu địa lí học</b>	
PLO4.1.1.	Phân tích được bối cảnh để rút ra tính cấp thiết cho các vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực Địa lí học	3,5 {S3}

<b>PO4.2.</b>	<b>Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và phát triển chuyên môn trong nghiên cứu địa lí học gắn với thực tiễn nghề nghiệp phù hợp với bối cảnh xã hội</b>	
PLO4.2.1.	Đề xuất được các vấn đề trong nghiên cứu địa lí học gắn với phát triển nghề nghiệp phù hợp với bối cảnh xã hội và đáp ứng nhu cầu thực tiễn	2,5 {S3}
PLO4.2.2.	Thiết kế kế hoạch nghiên cứu địa lí học gắn với thực tiễn nghề nghiệp và phù hợp với bối cảnh xã hội	2,5 {S3}
PLO4.2.3.	Triển khai hoạt động nghiên cứu, ứng dụng địa lí học gắn với thực tiễn nghề nghiệp và phù hợp với bối cảnh xã hội	3,5 {S3}
PLO4.2.4.	Đánh giá các kết quả nghiên cứu, ứng dụng địa lí học gắn với thực tiễn nghề nghiệp và đề xuất các giải pháp cải tiến.	3,5 {S3}

### 3. Khung chương trình dạy học

a) Các học phần đại cương: 7 tín chỉ (chung cho cả hai CTĐT theo định hướng ứng dụng và định hướng nghiên cứu)

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Triết học <i>Philosophy</i>	4
2	Tiếng Anh <i>English</i>	3
<b>Tổng số tín chỉ:</b>		<b>7</b>

b) Các học phần cơ sở ngành: 24 tín chỉ (chung cho cả hai CTĐT theo định hướng ứng dụng và định hướng nghiên cứu).

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
<b>Các học phần bắt buộc</b>		
1	<b>Một số vấn đề địa lí tự nhiên đại cương</b> <i>Some issues of general physical geography</i>	3

2	<b>Một số vấn đề địa lí kinh tế - xã hội đại cương</b> <i>Some issues of general socio-economic geography</i>	3
3	<b>Lí luận dạy học địa lí hiện đại</b> <i>Modern geography teaching theory</i>	3
4	<b>Hệ thống thông tin địa lí (GIS) và ứng dụng trong địa lí</b> <i>Geographic Information Systems (GIS) and Applications in geography</i>	3
<b>Các học phần tự chọn (chọn 4 trong 8 học phần)</b>		
<b>Tự chọn 1: Chọn một trong hai học phần</b>		
1	<b>Một số vấn đề địa lí kinh tế - xã hội thế giới và Việt Nam</b> <i>Some issues of socio - economic geography in the world and Vietnam</i>	3
2	<b>Một số xu hướng phát triển kinh tế hiện đại</b> <i>Some trends of modern economic development</i>	3
<b>Tự chọn 2: Chọn một trong hai học phần</b>		
3	<b>Một số vấn đề địa lí dân cư</b> <i>Some issues of population geography</i>	3
4	<b>Một số vấn đề địa lí tự nhiên Việt Nam</b> <i>Some issues of Vietnam physical geography</i>	3
<b>Tự chọn 3: Chọn một trong hai học phần</b>		
5	<b>Biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế - xã hội</b> <i>Climate change and socio-economic development</i>	3
6	<b>Phát triển bền vững</b> <i>Sustainable Development</i>	3
<b>Tự chọn 4: Chọn một trong hai học phần</b>		
7	<b>Thành lập bản đồ chuyên đề</b> <i>Create thematic maps</i>	3
8	<b>Tổ chức dạy học địa lí ở trường phổ thông</b> <i>Organizing geography teaching in high schools</i>	3
<b>Tổng số tín chỉ:</b>		<b>24</b>

c) Các học phần chuyên ngành: 15 tín chỉ

Có 03 học phần chuyên ngành bắt buộc chung cho cả hai CTĐT theo định hướng ứng dụng và định hướng nghiên cứu. Có 02 học phần chuyên ngành tự chọn theo hai định hướng khác nhau.

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
<b>Các học phần bắt buộc</b>		
1	<b>Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu địa lí kinh tế - xã hội</b> <i>Methodology and research methods of socio-economic geography</i>	3
2	<b>Tổ chức lãnh thổ kinh tế</b> <i>Economic territorial organization</i>	3
3	<b>Quần cư và đô thị hoá</b> <i>Settlement and urbanization</i>	3
<b>Các học phần tự chọn định hướng nghiên cứu (2 học phần)</b>		
<b>Tự chọn 5 - Định hướng nghiên cứu: chọn 1 trong 2 học phần</b>		
1	<b>Tổ chức lãnh thổ công nghiệp</b> <i>Territorial Organization of Industry</i>	3
2	<b>Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp</b> <i>Territorial Organization of Agriculture</i>	3
<b>Tự chọn 6 - Định hướng nghiên cứu: chọn 1 trong 2 học phần</b>		
3	<b>Tổ chức lãnh thổ dịch vụ</b> <i>Territorial Organization of services</i>	3
4	<b>Một số vấn đề phát triển kinh tế biển</b> <i>Some issues of marine economic development</i>	3
<b>Các học phần tự chọn định hướng ứng dụng (2 học phần)</b>		
<b>Tự chọn 5 - Định hướng ứng dụng: chọn 1 trong 2 học phần</b>		
1	<b>Sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu</b> <i>Climate change adaptation livelihoods</i>	3
2	<b>Kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh trong dạy học môn Địa lí</b> <i>Testing and evaluating students' ability in teaching Geography</i>	3
<b>Tự chọn 6 - Định hướng ứng dụng: chọn 1 trong 2 học phần</b>		

1	<b>Ứng dụng SPSS trong nghiên cứu địa lí KT - XH</b> <i>SPSS application in socio-economic geography research</i>	3
2	<b>Công nghệ dạy học Địa lí</b> <i>Teaching Geography technology</i>	3
<b>Tổng số tín chỉ:</b>		<b>15</b>

d) *Luận văn tốt nghiệp/ thực tập và đồ án tốt nghiệp: 15 tín chỉ*

Stt	Tên học phần	Số tín chỉ
<b>Định hướng nghiên cứu</b>		
1	<b>Luận văn tốt nghiệp</b> <i>Graduation Project</i>	15
<b>Định hướng ứng dụng</b>		
1	Thực tập và đồ án tốt nghiệp <i>Internship and graduation project</i>	15
<b>Tổng số tín chỉ:</b>		<b>15</b>

- **Một số ý kiến đóng góp thêm:**

*TS. Trần Đình Du*

- Nên xây dựng ma trận phân nhiệm CDR của CTĐT cho các học phần. Mức độ đóng góp trọng số của các học phần cho các CDR như mẫu đã ban hành trong Bộ chuẩn Bảo đảm chất lượng CTĐT phiên bản 1.0 của Trường Đại học Vinh.

*TS. Nguyễn Thị Việt Hà*

- Để tránh việc xây dựng ma trận quá phức tạp, nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc trong Hướng dẫn số 10/HD-ĐHV ngày 09/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, chúng ta nên phân nhiệm CDR của các CTĐT theo các khối học phần dựa trên hình thức giảng dạy và đánh giá. Ví dụ các học phần giảng dạy bằng hình thức thuyết trình và kiểm tra đánh giá bằng hình thức tự luận thì phân nhiệm giống nhau về CDR kỹ năng và phẩm chất, các học phần giảng dạy bằng hình thức dự án và kiểm tra đánh giá bằng hình thức đồ án thì phân nhiệm giống nhau về CDR kỹ năng và năng lực nghề nghiệp.

**7. Chủ trì cuộc họp lấy ý kiến thống nhất mục tiêu, CDR và CTDH năm 2023**

- Tất cả cán bộ dự họp biểu quyết đồng ý với mục tiêu, CDR và CTDH năm 2023 và trình Nhà trường ký quyết định ban hành CTĐT năm 2023.

Cuộc họp kết thúc vào 11 giờ 30, ngày 11 tháng 12 năm 2023 ./.

**THƯ KÝ**



**TS. Lương Thị Thành Vinh**

**CHỦ TRÌ**



**PGS. TS. Nguyễn Thị Trang Thanh**

***Nơi nhận:***

- Lưu: Khoa Địa lí.